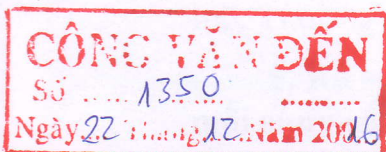


Số: 305 /KH-UBND

Bình Phước, ngày 20 tháng 12 năm 2016



KẾ HOẠCH
Triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin

Thực hiện Quyết định số 1408/QĐ-TTg ngày 15/7/2016 của thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin (sau đây gọi tắt là Quyết định số 1408/QĐ-TTg),

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin, bảo đảm tính kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả theo yêu cầu của Quyết định số 1408/QĐ-TTg;

- Xác định cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin bảo đảm chất lượng và tiến độ hoàn thành công việc;

- Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin;

- Có lộ trình cụ thể để bảo đảm sau ngày 01/7/2018, Luật Tiếp cận thông tin được thực hiện thống nhất, đầy đủ, đồng bộ trên địa bàn toàn tỉnh.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức hội nghị quán triệt Luật Tiếp cận thông tin cho các cơ quan có trách nhiệm cung cấp thông tin tại địa phương

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các cấp.

- Cơ quan tham mưu: Cơ quan Tư pháp cùng cấp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2016.

2. Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến quyền tiếp cận thông tin của công dân; đề xuất sửa đổi, bổ sung,

thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật để bảo đảm phù hợp với Điều 3 của Luật Tiếp cận thông tin

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các cấp.
- Cơ quan tham mưu: Cơ quan Tư pháp cùng cấp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2016.
- Sản phẩm: Báo cáo kết quả rà soát và đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp ban hành.

3. Xây dựng Quy chế nội bộ của các cơ quan để thực hiện việc cung cấp thông tin theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin

- Cơ quan chủ trì: Các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2017.

4. Vận hành Cổng Thông tin điện tử, Trang Thông tin điện tử; xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu thông tin

a) Vận hành Cổng Thông tin điện tử, Trang Thông tin điện tử

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Rà soát, phân loại, lập danh mục các thông tin phải được công khai và thông tin không được công khai; xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu thông tin mà cơ quan có trách nhiệm cung cấp, không cung cấp; duy trì, lưu giữ, cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin do cơ quan mình tạo ra; hướng dẫn kỹ thuật các biện pháp và quy trình bảo vệ thông tin và bảo vệ các hệ thống quản lý thông tin

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Số hóa các văn bản, hồ sơ, tài liệu và kết nối với mạng điện tử để có thể truy cập thông tin dễ dàng từ các hệ thống khác nhau nhằm tăng cường cung cấp thông tin qua mạng điện tử.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Thời gian hoàn thành:

+ Đối với các thông tin đã được tạo ra trước thời điểm Luật Tiếp cận thông tin có hiệu lực: Tiến hành số hóa theo quy định của pháp luật về lưu trữ và lộ trình ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

+ Đối với các thông tin được tạo ra sau khi Luật Tiếp cận thông tin có hiệu lực: Thường xuyên số hóa và ngay sau khi thông tin được tạo ra.

5. Rà soát, kiện toàn, bố trí hợp lý đơn vị, bộ phận hoặc người làm đầu mối cung cấp thông tin

Rà soát đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để có biện pháp bố trí bộ phận hoặc cán bộ, công chức, viên chức đủ năng lực, trình độ làm đầu mối cung cấp thông tin; ưu tiên bố trí những người có kinh nghiệm làm công tác pháp luật hoặc tin học.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Cơ quan tham mưu: Sở Nội vụ.

- Thời gian thực hiện: Quý II năm 2017.

6. Tổ chức tập huấn chuyên sâu về việc cung cấp thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức làm đầu mối cung cấp thông tin

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các cấp

- Cơ quan tham mưu: Cơ quan Tư pháp cùng cấp

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan

- Thời gian thực hiện: Quý I, II năm 2018.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hàng năm và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

Hàng năm, các cơ quan được phân công thực hiện các nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán kinh phí bảo đảm việc triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin, gửi Sở Tài chính thẩm định trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.

UBND các huyện, thị xã bảo đảm kinh phí để triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ tại địa phương.

Đối với các hoạt động trong Kế hoạch được triển khai trong năm 2016, các cơ quan, đơn vị và địa phương được phân công thực hiện có trách nhiệm dự toán bổ sung kinh phí và sắp xếp, bố trí kinh phí trong nguồn ngân sách năm 2016 để tổ chức thực hiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và các cơ quan có liên quan trong việc

triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch theo đúng tiến độ và báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư pháp kết quả thực hiện Kế hoạch này.

2. Căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tiễn, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin.

3. Sở Tài chính có trách nhiệm tổng hợp, trình UBND tỉnh phê duyệt dự toán ngân sách, bảo đảm đầy đủ, kịp thời nguồn kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch trên cơ sở dự toán kinh phí của các cơ quan, đơn vị.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc phản ảnh kịp thời về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam – Bộ Tư pháp;
- TT. HĐND, UBND tỉnh;
- CT, PCT;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã;
- LĐVP, các Phòng: NC-NgV, VHXX, KTTH;
- Lưu: VT, NC-NgV. DN40 60

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Trâm